TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 23-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn

Ông Nguyễn Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25A/2019/TLST-HS, ngày 12 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 911/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng A, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1990, tại Hà Nội. Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tất C và bà Lương Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25 tháng 3 năm 2019, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1962;

ĐKHKTT: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố H (đã chết).

Người đại diện cho người bị hại: Bà Trần Thị T, sinh năm 1973;

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố H, vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần T; địa chỉ: Số 21, lô 14B khu đô thị mới Trung Y, phường T, quận C, thành phố H;

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1989 là cán bộ công ty, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16 tháng 01 năm 2019 tại Quốc lộ 10, thuộc khu vực thôn P, xã T, huyện A, Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Trọng A điều khiển xe ô tô BKS: 29C-464.21 đi theo hướng từ Thái Bình đi Quảng Ninh thì phát hiện ông Hoàng Văn T điều khiển xe đạp điện đi phía trước, cùng chiều, ở làn đường ngoài cùng cách xe ô tô khoảng 20 mét. Ông T điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái sang đường, Nguyễn Trọng A đạp phanh giảm tốc độ nhưng phần ốp sườn xe phía trước bên phải ô tô vẫn va chạm vào tay lái bên trái của xe đạp điện làm xe đạp điện và ông T ngã, đổ xuống đường. Hậu quả ông T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội đến ngày 18 tháng 01 năm 2019 thì chết.

Tại bản giám định pháp y số 17/2019/TT ngày 25/02/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: "Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị chấn thương mạnh vùng đầu mặt gây xây xước da, bầm tím, vỡ xương đá thái dương trái, máu tụ dưới màng cứng, dập não đã được phẫu thuật mở xương sọ lấy máu tụ nhưng không có kết quả. Nạn nhân: Hoàng Văn T bị tai nạn giao thông chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không phục hồi do chấn thương sọ não nặng".

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông trên Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn P, xã T, huyện A, Hải Phòng. Đường dải nhựa bằng phẳng, giữa tim đường có giải phân cách cố định phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt. Đoạn đường xảy ra tai nạn là phần đường dành cho xe chạy theo hướng Thái Bình đi Quảng Ninh, có lòng đường rộng 10 mét được chia làm 3 làn đường bằng các vạch sơn màu trắng. Có 01 vết trượt là vết sáng màu, còn mới có chiều dài 5,7 mét ở phía dưới lòng đường. Đầu vết trượt cách mép đường bên phải bên phải 7,2 mét, cách trục sau bên phải ô tô BKS: 29C-464.21 là 3,8 mét và cách cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên 7,8 mét, cuối vết trượt cách mép đường 6,3 mét và cách trục sau xe đạp điện là 0,6 mét. Có 01 vết máu có kích thước là (0,4 x 0,35) mét, tâm vết máu cách mép đường bên phải là 6,8 mét. Xe ô tô BKS: 29C-464.21 đỗ ở làn đường sát dải phân cách theo chiều từ Thái Bình đi Quảng Ninh, đầu xe ô tô quay về hướng Quảng Ninh, đuôi xe ô tô quay về hướng Thái Bình. Trục trước bên trái xe ô tô cách biển báo cấm đi ngược chiều 84 mét. Trục trước bên phải xe ô tô cách mép đường bên phải 7,5 mét, cách trục sau xe đạp điện 1,4 mét. Trục sau bên phải xe ô tô cách mép đường 7,5 mét và cách cột biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên 9,8 mét. Xe đạp

điện đổ nằm nghiêng về phía tay lái bên trái ở phần đường theo chiều từ Thái Bình đi Quảng Ninh, đầu xe đạp điện quay hướng mép đường bên phải, đuôi xe đạp điện quay hướng giải phân cách cứng giữa đường. Trục trước xe đạp điện cách mép đường 5,7 mét và cách cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên 9,2 mét. Trục sau xe đạp điện cách mép đường 6,8 mét, cách tâm vết máu 1,2 mét (Các số đo dấu, vết và phương tiện nêu trên được lấy vào mép đường bên phải theo hướng từ Thái Bình đi Quảng Ninh).

Khám nghiệm xe ô tô BKS 29C-464.2 xác định: Dấu vết mài trượt bám dính tạp chất màu đen kích thước (11 x 1)cm theo chiều từ trước về sau tại ốp sườn phía trước bên phải đầu xe ô tô. Điểm cao nhất cách mặt đất là (108)cm. Mặt ngoài lốp xe ô tô phía trước bên phải tại vị trí chữ "T" trong dãy "HIT-684II" có vết mài trượt cao su kích thước là (11 x 13) cm. Tại cánh cửa phụ phía trước bên phải (phía mặt ngoài) có 4 vết mài trượt sạch bụi theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới kích thước vết 1 (16 x 2)cm, tâm vết cách mặt đất là 78cm. Vết 2 là vết trượt sạch bụi kích thước (7 x 25)cm, tâm vết cách mặt đất 75cm. Vết 3 là vết mài trượt sạch bụi kích thước (19 x 1)cm, tâm cách mặt đất 66cm. Vết 4 là vết trượt sạch bụi kích thước (12 x 12)cm, tâm vết cách mặt đất 55cm.

Khám nghiệm xe đạp điện xác định: Mặt ngoài phía trước đầu tay nắm bên trái có vết có vết mài bằng cạnh tay nắm có kích thước (1 x 1,5)cm, tâm vết cách mặt đất 97cm. Mặt ngoài núm tay phanh bên trái có vết mài mất lớp sơn màu đen và có chiều từ phải sang trái kích thước (1,5 x 1,5)cm, tâm cách mặt đất 94cm. Mặt trước gốc tay phanh bên trái có vết mài xước mất lớp sơn màu đen theo chiều từ phải sang trái kích thước (0,5 x 2,5)cm, tâm vết trượt cách mặt đất 98cm. Mặt trước phía bên ốp đèn pha trước bên trái có vết mài xước mất lớp mạ màu trắng làm lộ phần nhựa theo chiều từ phải sang trái kích thước (3 x 0,5)cm, tâm vết cách mặt đất 91cm. Mặt ngoài lắp giỏ xe phía bên trái bị mài mất lớp nhựa bên ngoài để lộ phần sắt phía trong kích thước (4 x 0,3)cm. Mặt ngoài phía trước bên trái của giỏ xe bị mài lớp nhựa không lộ phần sắt phía bên trong, giỏ xe phía trước bị đẩy theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải. Chắn bùn bánh phía trước bị vỡ khỏi xe mất phần đuôi sau. Đùi phía trước bên trái xe bị gẫy mất phần bàn đạp và bị cong theo chiều từ ngoài vào trong. Đèn xin nhan phía sau bên trái bị gẫy rời khỏi vị trí ban đầu. Chân chống sau bên trái bị mài xước mất sơn màu đen kích thước (1 x 0,7)cm, tâm vết cách mặt đất 26,5cm. Ốp trục ngoài bên trái của bánh sau bị mài mất sơn màu trắng kích thước (3x1)cm, tâm vết cách mặt đất là 23cm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 02 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng A về tội "Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng A từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ đến 30 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện đồng thời phù hợp với vật chứng vụ án, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16 tháng 01 năm 2019 tại Quốc lộ 10 thuộc thôn P, xã T, huyện A, Hải Phòng, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS: 29C-464.21 đi theo hướng từ Thái Bình đi Quảng Ninh, bị cáo đã phát hiện thấy biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên phía trước và phát hiện thấy ông Hoàng Văn T đi xe đạp điện phía trước sang đường. Do bị cáo không làm chủ tốc độ và chủ quan, xe ô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe đạp điện của ông Hoàng Văn T điều khiển đi phía trước, cùng chiều. Hậu quả làm ông Trĩnh bị thương được đưa đi cấp cứu đến ngày 18 tháng 01 năm 2019 thì chết. Khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ quy định: Người lái xe phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường; khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải quy định: *"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau: 1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại*

vật trên đường". Bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, có hiệu lực giá trị sử dụng đến ngày 14 tháng 12 năm 2020, giấy phép lái xe này được điều khiển xe ô tô ô tô BKS: 29C-464.21 là loại xe tải có trọng tải dưới 3.500kg; hậu quả của hành vi vi phạm giao thông của bị cáo làm 01 người (ông Trĩnh) chết. Nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" vi phạm điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng A đã xâm phạm đến an toàn công cộng. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Trọng A sau khi gây tai nạn đã cùng Công ty cổ phần T nơi bị cáo làm việc bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng); trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Tất T là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước; người bị hại ông Hoàng Văn T cũng có lỗi dẫn đến việc va chạm giao thông đó là sang đường thiếu quan sát và vị trí sang đường là đoạn đường chưa được phép sang đường. Nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tai các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 03 tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chính sách của địa phương.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng án treo. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nên tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự là Công ty cổ phần T đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng), gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, Công ty cổ phần T không có yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền công ty đã bỏ ra bồi thường cho người bị hại. Nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc ô tô BKS: 29C-464.21 và chiếc xe đạp điện, Cơ quan công an đã trả cho người đại diện của bị đơn dân sự là Công ty cổ phần T và người đại diện của người bị hại, theo đúng quy định cảu pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xét. Đối với 01 giấy phép lái xe số: 010129017548, do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp cho Nguyễn Trọng A ngày 14 tháng 12 năm 2015, trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng A 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23 tháng 8 năm 2019) về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Giao bị cáo Nguyễn Trọng A cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố H nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố H có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện để thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Nguyễn Trọng A) cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo Nguyễn Trọng A 01 (một) giấy phép lái xe số: 010129017548, do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 14 tháng 12 năm 2015.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện người bị hại bà Trần Thị T, người đại diện cho bị đơn dân sự anh Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Duy Việt